

Số: *24531* /CT-TTHT  
V/v kê khai, nộp thuế TNDN

*Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2020*

Kính gửi: Công ty cổ phần đầu tư Thịnh Phát  
(Địa chỉ: Số 190, Phố Sài Đồng, P. Việt Hưng, Q. Long Biên, TP. Hà Nội,  
MST: 5700705276)

Trả lời công văn số 31/2020/TP-CV ngày 25/3/2020 của Công ty cổ phần đầu tư Thịnh Phát hỏi về kê khai, nộp thuế TNDN, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điểm n Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế đối với hoạt động kinh doanh dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh

*“Điều 5. Doanh thu*

*...3. Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế trong một số trường hợp xác định như sau:*

*...n) Đối với hoạt động kinh doanh dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh:*

*...- Trường hợp các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp thì doanh thu để xác định thu nhập trước thuế là số tiền bán hàng hóa, dịch vụ theo hợp đồng. Các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phải cử ra một bên làm đại diện có trách nhiệm xuất hóa đơn, ghi nhận doanh thu, chi phí, xác định lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp chia cho từng bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh. Mỗi bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh tự thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp của mình theo quy định hiện hành.*

*- Trường hợp các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp thì doanh thu để xác định thu nhập chịu thuế là số tiền bán hàng hóa, dịch vụ theo hợp đồng. Các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phải cử ra một bên làm đại diện có trách nhiệm xuất hóa đơn, ghi nhận doanh thu, chi phí và kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp thay cho các bên còn lại tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh.”*

- Căn cứ Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế

+ Tại Khoản 3 Điều 16 sửa đổi Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC quy định về khai quyết toán thuế TNDN

*“Điều 16. Sửa đổi Điều 12, Thông tư số 156/2013/TT-BTC như sau:*

*...3. Khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp*

*a) Khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm và khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp đến thời điểm có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, chấm dứt hoạt động.*

*b) Hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:*

*b.1) Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp theo mẫu số 03/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này.*

*b.2) Báo cáo tài chính năm hoặc báo cáo tài chính đến thời điểm có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, chấm dứt hoạt động.*

*b.3) Một hoặc một số phụ lục kèm theo tờ khai ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC và Thông tư này (tùy theo thực tế phát sinh của người nộp thuế):*

*- Phụ lục kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo mẫu số 03-1A/TNDN, mẫu số 03-1B/TNDN, mẫu số 03-1C/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC.*

*- Phụ lục chuyển lỗ theo mẫu số 03-2/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC.*

*- Các Phụ lục về ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:*

*... ”*

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty cổ phần đầu tư Thịnh Phát (sau đây gọi tắt là Công ty) ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với đơn vị B, theo đó hai bên thỏa thuận phân chia lợi nhuận sau thuế; Công ty có trách nhiệm xuất hóa đơn, ghi nhận doanh thu, chi phí, kê khai nộp thuế TNDN thì khi thực hiện khai quyết toán thuế TNDN, Công ty thực hiện kê khai và tổng hợp vào mẫu 03/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính.

Nội dung vướng mắc về hạch toán kế toán không thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Thuế TP Hà Nội, đề nghị Công ty liên hệ với Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty cổ phần đầu tư Thịnh Phát được biết và thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng TKT 5;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6/3)

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**  
  
  
**Nguyễn Tiến Trường**